

THÔNG TẤN XÃ
VIỆT NAM

Số: 1209/QĐ-TTX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế nâng bậc lương của Thông tấn xã Việt Nam

TỔNG GIÁM ĐỐC THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

Căn cứ Bộ luật lao động ngày 20/11/2019;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 87/2022/NĐ-CP ngày 26/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN);

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư hợp nhất số 02/VBHN-BNV ngày 02/5/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức – Cán bộ (Tờ trình số 651/TTr-TCCB ngày 08/11/2022),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương của Thông tấn xã Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Quyết định này thay thế Quyết định số 86/QĐ-TTX ngày 16/01/2014 của Tổng giám đốc TTXVN ban hành Quy định thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Quyết định số 66/QĐ-TTX ngày 18/02/2016 của Tổng giám đốc TTXVN sửa đổi, bổ sung Điều 9 Quyết định số 86/QĐ-TTX; Quyết định số 114/QĐ-TTX ngày 01/02/2021 của Tổng giám đốc TTXVN sửa đổi, bổ sung Quyết định số 66/QĐ-TTX.

Điều 3. Chánh văn phòng; các trưởng ban: Tổ chức - Cán bộ, Kế hoạch - Tài chính và thủ trưởng các đơn vị khác của TTXVN căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Vũ Việt Trang

QUY CHẾ

Nâng bậc lương của Thông tấn xã Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1209/QĐ-TTX ngày 16/11/2022
của Tổng giám đốc TTXVN)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy chế nâng bậc lương của Thông tấn xã Việt Nam (sau đây gọi tắt là Quy chế) được ban hành nhằm:

1. Bảo đảm sự quản lý, điều hành thống nhất, chặt chẽ, đúng quy định của Đảng và Nhà nước trong thực hiện chế độ, chính sách tiền lương đối với viên chức, lao động hợp đồng của TTXVN.
2. Động viên viên chức, lao động hợp đồng cống hiến và phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a. Quy chế này quy định nguyên tắc; điều kiện, tiêu chuẩn; quy trình thực hiện và các nội dung liên quan đến nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với viên chức, lao động hợp đồng trong các đơn vị thuộc TTXVN.

b. Đối với các chế độ, chính sách nâng bậc lương khác không quy định trong Quy chế này, thực hiện theo các quy định hiện hành do cấp có thẩm quyền ban hành.

2. Đối tượng áp dụng

a. Viên chức được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

b. Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ⁽¹⁾ và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ⁽²⁾, có thỏa

(¹) Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

(²) Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

thuận trong hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP (sau đây gọi là *lao động hợp đồng*).

c. Quy chế này không áp dụng đối với các chức danh thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng quản lý.

Điều 3. Nguyên tắc xét nâng bậc lương

Việc nâng bậc lương phải bảo đảm công khai, công bằng, dân chủ, khách quan và đúng pháp luật.

Điều 4. Hội đồng lương

1. Hội đồng lương TTXVN

a. Hội đồng có 07 thành viên do Tổng giám đốc quyết định thành lập, gồm:

– Chủ tịch Hội đồng: 01 lãnh đạo TTXVN

– Các ủy viên:

- + Đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức - Cán bộ, Ủy viên thường trực,
- + Đại diện lãnh đạo Công đoàn TTXVN,
- + Đại diện lãnh đạo Ban Kế hoạch - Tài chính,
- + Đại diện lãnh đạo Ban Thư ký biên tập và Quan hệ đối ngoại,
- + Đại diện lãnh đạo Liên chi hội nhà báo TTXVN,
- + 01 ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là viên chức của Ban Tổ chức – Cán bộ được phân công làm công tác nâng bậc lương.

b. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng lương TTXVN

– Tổng hợp danh sách viên chức, lao động hợp đồng của toàn ngành đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

– Kiểm tra, đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn và tỷ lệ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

– Lập danh sách viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trình Tổng giám đốc xem xét, phê duyệt.

– Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số.

2. Hội đồng lương đơn vị

a. Hội đồng lương đơn vị có từ 03 đến 05 thành viên do người đứng đầu đơn vị quyết định gồm:

– Chủ tịch hội đồng: 01 lãnh đạo đơn vị

– Các ủy viên:

+ Đại diện cấp ủy,

+ Người đứng đầu bộ phận hoặc người được giao thực hiện công tác tổ chức - nhân sự của đơn vị,

- + Đại diện ban chấp hành công đoàn,
- + 01 ủy viên kiêm thư ký hội đồng là viên chức được phân công công tác tiền lương.

b. Nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng lương đơn vị

- Tổng hợp danh sách đề nghị nâng bậc lương (*thường xuyên và trước thời hạn*).
 - Kiểm tra, đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương.
 - Lập danh sách viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đề nghị Tổng giám đốc (*qua Ban Tổ chức - Cán bộ thẩm định*) xem xét, quyết định theo thẩm quyền.
 - Lập danh sách viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của đơn vị đề nghị Tổng giám đốc (*qua Ban Tổ chức - Cán bộ thẩm định*) xem xét, phê duyệt.
 - Lập danh sách viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đề nghị người đứng đầu đơn vị được phân cấp xem xét, quyết định theo thẩm quyền.
- c. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số.

Chương II NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYỀN

Điều 5. Đối tượng

Viên chức, lao động hợp đồng nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong chức danh nghề nghiệp viên chức hoặc tương đương (*sau đây gọi là chức danh*) hiện giữ, thì được xét nâng một bậc lương thường xuyên khi có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong chức danh và đạt đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điều 7, Điều 8 Quy chế này trong suốt thời gian giữ bậc lương.

Điều 6. Thời gian tiến hành thủ tục nâng bậc lương

Nâng bậc lương thường xuyên được thực hiện theo quý, vào tháng đầu tiên của mỗi quý.

Điều 7. Điều kiện thời gian giữ bậc trong chức danh

1. Thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên

a. Đối với các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong chức danh, thì sau 03 năm (*đủ 36 tháng*) giữ bậc lương được xét nâng một bậc lương.

b. Đối với các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên thừa hành, phục vụ: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong chức danh, thì sau 02 năm (*đủ 24 tháng*) giữ bậc lương được xét nâng một bậc lương.

2. Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên

a. Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;

b. Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

c. Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (*trong thời gian giữ bậc*) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

d. Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài (*bao gồm cả thời gian đi theo chế độ phu nhân, phu quân theo quy định của Chính phủ*) nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị;

e. Thời gian tham gia phục vụ tại ngũ theo Luật nghĩa vụ quân sự.

3. Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên

a. Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

b. Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;

c. Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại khoản 2 Điều này;

d. Thời gian tập sự (*bao gồm cả trường hợp được hưởng 100% mức lương của chức danh nghề nghiệp viên chức tập sự*);

e. Thời gian viên chức, lao động hợp đồng đào ngũ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ;

f. Thời gian thử thách đối với viên chức, lao động hợp đồng bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; trường hợp thời gian thử thách ít hơn thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên thì tính theo thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên;

g. Thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định hiện hành của pháp luật.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại khoản này (*nếu có*) được tính tròn tháng.

Nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (*không bao gồm các ngày nghỉ hằng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động*) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

Điều 8. Tiêu chuẩn nâng bậc lương

Viên chức, lao động hợp đồng có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong chức danh và qua đánh giá đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng một bậc lương thường xuyên:

1. Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

2. Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

Điều 9. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương

Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, nếu viên chức, lao động hợp đồng đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định tại khoản 1 Điều 7 như sau:

1. Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với các trường hợp viên chức bị kỷ luật cách chức.

2. Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với các trường hợp:

- Viên chức bị kỷ luật cảnh cáo;
- Lao động hợp đồng bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;
- Viên chức, lao động hợp đồng được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 tháng.

3. Kéo dài 03 (ba) tháng đối với viên chức bị kỷ luật khiển trách.

4. Trường hợp vừa bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều này.

5. Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật (*cùng một hành vi vi phạm*) thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều này.

6. Trường hợp viên chức, lao động hợp đồng là đảng viên bị kỷ luật đảng: Nếu đã có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật hành chính; nếu không có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật đảng tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật hành chính quy định tại Điều này.

Điều 10. Trường hợp có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai

Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (*khiển trách, cảnh cáo, cách chức*) được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:

1. Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương.

2. Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với các hình thức kỷ luật do oan, sai.

3. Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các bậc lương đã được tính lại.

Điều 11. Quy trình thực hiện

Vào tháng cuối cùng của mỗi quý, đơn vị phối hợp với Ban Tổ chức – Cán bộ rà soát, lập danh sách viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 8 Quy chế này để thực hiện thủ tục xét đề nghị nâng bậc lương thường xuyên vào quý tiếp theo.

Lưu ý: Đơn vị chưa được phân cấp quản lý nhân sự phối hợp với Ban Tổ chức – Cán bộ rà soát, lập danh sách.

Viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ bậc lương.

1. Đối với đơn vị có phòng

a. Tổ chức họp toàn thể phòng nơi viên chức, lao động hợp đồng được xét nâng bậc lương làm việc.

– Chủ trì: đại diện phụ trách phòng

– Trình tự thực hiện:

+ Phụ trách phòng thông báo danh sách viên chức, lao động hợp đồng của phòng được đề nghị xét nâng bậc lương thường xuyên.

+ Viên chức, lao động hợp đồng được xét nâng bậc lương trình bày báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ bậc.

+ Những người dự họp đóng góp ý kiến.

+ Tiến hành biểu quyết.

+ Lập danh sách viên chức, lao động hợp đồng của phòng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương.

b. Tổ chức họp hội đồng lương đơn vị.

– Chủ trì: chủ tịch hội đồng

– Trình tự thực hiện:

+ Thông báo kết quả họp phòng.

+ Xem xét bản báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ bậc lương của viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp ban.

+ Những người dự họp cho ý kiến về việc viên chức, lao động hợp đồng được đề nghị nâng bậc lương có hay không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

+ Tiến hành biểu quyết. Viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn được đề nghị xét nâng bậc lương phải được trên 50% thành viên hội đồng lương đồng ý.

+ Lập danh sách viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên được hội đồng lương thông qua.

c. Trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt hồ sơ đề nghị nâng bậc lương và ký quyết định nâng bậc lương.

– Đơn vị chưa được phân cấp quản lý nhân sự trình Tổng giám đốc (*qua Ban Tổ chức - Cán bộ*).

– Người đứng đầu đơn vị được phân cấp quản lý nhân sự phê duyệt hồ sơ đề nghị nâng bậc lương và ký quyết định nâng bậc lương đối với nhân sự được phân cấp quản lý và trình Tổng giám đốc (*qua Ban Tổ chức - Cán bộ thẩm định*) phê duyệt hồ sơ và ký quyết định nâng bậc lương đối với nhân sự thuộc thẩm quyền quản lý của Tổng giám đốc.

* Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương gồm:

- + Tờ trình;
- + Biên bản họp hội đồng lương đơn vị;
- + Báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cá nhân trong thời gian giữ bậc lương;
- + Biên bản họp phòng nơi viên chức, lao động họp đồng làm việc (*không yêu cầu đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp ban*);
- + Danh sách viên chức, lao động họp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương được hội đồng lương thông qua (*theo mẫu số 01*).

Lưu ý:

– Đối với viên chức làm việc tại các phòng đại diện/chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng, cần có thêm ý kiến nhận xét của Giám đốc Cơ quan khu vực tương ứng trước khi đơn vị chủ quản tổ chức họp hội đồng lương.

– Quy trình đề nghị nâng bậc lương thường xuyên đối với phóng viên thường trú trong và ngoài nước được thực hiện như đối với viên chức các phòng thuộc đơn vị theo hướng dẫn tại khoản này.

2. Đối với đơn vị không có phòng

a. Tổ chức họp toàn thể đơn vị.

– Chủ trì: đại diện phụ trách đơn vị

– Trình tự thực hiện:

- + Viên chức, lao động họp đồng được xét nâng bậc lương trình bày báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ bậc.
- + Những người dự họp đóng góp ý kiến.
- + Tiến hành biểu quyết.
- + Lập danh sách viên chức, lao động họp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương.

b. Tổ chức họp hội đồng lương đơn vị.

– Chủ trì: chủ tịch hội đồng

– Trình tự thực hiện:

+ Xem xét bản báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ bậc lương của viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp ban.

+ Những người dự họp cho ý kiến về việc viên chức, lao động hợp đồng được đề nghị nâng bậc lương có hay không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

+ Tiến hành biểu quyết. Viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn được đề nghị xét nâng bậc lương phải được trên 50% thành viên hội đồng lương đồng ý.

+ Lập danh sách viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên được hội đồng lương thông qua.

c. Trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt hồ sơ đề nghị nâng bậc lương và ký quyết định nâng bậc lương.

– Đơn vị chưa được phân cấp quản lý nhân sự trình Tổng giám đốc (*qua Ban Tổ chức - Cán bộ*).

– Người đứng đầu đơn vị được phân cấp quản lý nhân sự phê duyệt hồ sơ đề nghị nâng bậc lương và ký quyết định nâng bậc lương đối với nhân sự được phân cấp quản lý và trình Tổng giám đốc (*qua Ban Tổ chức - Cán bộ thẩm định*) phê duyệt hồ sơ và ký quyết định nâng bậc lương đối với nhân sự thuộc thẩm quyền quản lý của Tổng giám đốc.

– Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương gồm:

- + Tờ trình;
- + Biên bản họp hội đồng lương đơn vị;
- + Biên bản họp đơn vị;
- + Báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cá nhân trong thời gian giữ bậc lương;
- + Danh sách viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương được hội đồng lương thông qua (*theo mẫu số 01*).

Chương III

NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Điều 12. Thời gian tiến hành thủ tục nâng bậc lương

Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được tiến hành mỗi năm một lần. Vào quý I hằng năm, tiến hành xét nâng bậc lương trước thời hạn của năm trước liền kề.

Điều 13. Điều kiện và chế độ được hưởng

1. Viên chức, lao động hợp đồng đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Điều 8 Quy chế này và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường

xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế này.

2. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn ⁽³⁾.

Điều 14. Tỷ lệ nâng bậc lương

Viên chức, lao động hợp đồng (*trừ các đối tượng quy định tại Điều 20*) được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số viên chức, lao động hợp đồng trong danh sách trả lương của đơn vị.

Danh sách trả lương của đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt số lượng người làm việc và chỉ tiêu lao động hợp đồng tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Viên chức phòng đại diện/chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng được tính vào tổng số viên chức, lao động hợp đồng của đơn vị chủ quản khi xét tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 15. Cách tính tỷ lệ được nâng bậc lương

1. Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương (*không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của đơn vị chia cho 10*), đơn vị được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

2. Căn cứ cách tính nêu trên, vào quý IV hằng năm, đơn vị (*bao gồm cả đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương*) có văn bản báo cáo Tổng giám đốc (*qua Ban Tổ chức – Cán bộ*) để theo dõi và kiểm tra về số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của năm sau liền kề và số dư ra dưới 10 người của đơn vị mình.

⁽³⁾ Ví dụ, ngày 31/3/2021, ông Nguyễn Văn Nam, được Tổng giám đốc ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn từ bậc 3 lên bậc 4 chức danh phóng viên hạng II do đoạt Giải B cá nhân Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại. Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn có hiệu lực (*hồi tố*) từ ngày 01/8/2020.

Đến ngày 01/4/2021, ông Nam giành Giải A cá nhân Giải báo chí TTXVN. Thành tích này của ông Nam được ghi nhận sau ngày 31/3/2021 (*ngày ông Nam được ra quyết định nâng bậc lương trước thời hạn gần nhất*).

Theo Quy chế nâng bậc lương của TTXVN, thành tích Giải A cá nhân Giải báo chí TTXVN được xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng. Do Quy chế quy định không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn, nếu đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn, ông Nam không được nâng bậc lương trước thời hạn từ bậc 4 lên bậc 5 từ ngày 01/8/2022 mà chỉ được nâng bậc lương thường xuyên từ bậc 4 lên bậc 5 từ ngày 01/8/2023 (*03 năm sau ngày nâng bậc lương trước thời hạn gần nhất*).

Đến ngày 01/8/2025 (*sau đủ 24 tháng giữ bậc 5 chức danh phóng viên hạng II*), nếu ông Nam đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn (*ngoài thành tích Giải A cá nhân Giải báo chí TTXVN, ông Nam còn phải được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong thời gian giữ bậc lương - từ ngày 01/8/2023 đến ngày 31/7/2026 - và đơn vị còn chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn*) thì sẽ được Tổng giám đốc nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng lên bậc 6 (*thủ tục xét nâng bậc lương trước thời hạn cho ông Nam được thực hiện trong khuôn khổ xét nâng bậc lương trước thời hạn cho viên chức, lao động hợp đồng toàn ngành vào quý I năm 2026*).

3. Căn cứ tổng số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người (bao gồm cả đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương) theo báo cáo của các đơn vị trực thuộc và số người trong danh sách trả lương được cấp có thẩm quyền cho tăng thêm trong năm ở các đơn vị trực thuộc, Tổng giám đốc giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ngoài số người thuộc tỷ lệ không quá 10% của đơn vị trực thuộc (trong đó ưu tiên cho các đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương và đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác), nhưng phải bảo đảm tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ở các đơn vị trực thuộc không vượt quá 10% tổng số người trong danh sách trả lương tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

4. Đến hết quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nếu đơn vị không thực hiện hết số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (kể cả số người được Tổng giám đốc giao thêm, nếu có) thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau.

5. Tỷ lệ xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với các cơ quan thường trú trong nước không quá 10% tổng số phóng viên thường trú phía Bắc, không quá 10% tổng số phóng viên thường trú khu vực miền Trung - Tây Nguyên và không quá 10% tổng số phóng viên thường trú phía Nam.

6. Tỷ lệ xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với các cơ quan thường trú ngoài nước không quá 10% tổng số phóng viên thường trú ngoài nước.

7. Các trường hợp đặc biệt do Hội đồng lương TTXVN quyết định nhưng tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của TTXVN không vượt quá 10% tổng số viên chức, lao động hợp đồng trong danh sách trả lương của các đơn vị trong ngành.

Điều 16. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương

1. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ký quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 04 năm gần nhất đối với các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (06 năm và 04 năm) quy định tại khoản này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

2. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất viên chức, lao động hợp đồng đạt được. Nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác. Trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên theo quy định tại Điều 18 Quy chế này.

Điều 17. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương

1. Căn cứ mức độ thành tích đạt được, viên chức, lao động hợp đồng được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng, 09 tháng, 06 tháng hoặc 03 tháng.
2. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn được quy định trong phụ lục kèm theo Quy chế này.

Điều 18. Thứ tự ưu tiên trong xét nâng bậc lương

1. Viên chức, lao động hợp đồng được tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cấp nhà nước;
2. Viên chức, lao động hợp đồng ngoài thành tích được dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có thêm thành tích khác;
3. Viên chức, lao động hợp đồng có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng có hiệu quả và được cấp có thẩm quyền công nhận;
4. Viên chức, lao động hợp đồng gần đến tuổi nghỉ hưu hơn;
5. Phóng viên công tác tại cơ quan thường trú ở miền núi, địa bàn chiến sự.
6. Viên chức, lao động hợp đồng có thâm niên công tác nhiều hơn và chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào hoặc được nâng bậc lương ít lần hơn;
7. Viên chức, lao động hợp đồng là nữ;

Điều 19. Quy trình thực hiện

Hàng năm, vào quý I, sau khi có Quyết định của Tổng giám đốc công nhận/chuẩn y các danh hiệu thi đua và khen thưởng tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của TTXVN trong năm trước liền kề, Ban Tổ chức - Cán bộ thông báo để các đơn vị thực hiện rà soát viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ bậc lương.

1. Đối với đơn vị có phòng

a. Tổ chức họp toàn thể phòng nơi viên chức, lao động hợp đồng được xét nâng bậc lương làm việc (*quy trình thực hiện như điểm a khoản 1 Điều 11*).

* Quy trình đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với phóng viên thường trú trong và ngoài nước được thực hiện tương tự theo hướng dẫn tại điểm này.

b. Tổ chức họp hội đồng lương đơn vị.

- Chủ trì: chủ tịch hội đồng
- Trình tự thực hiện:
- + Thông báo kết quả họp phòng.

+ Xem xét bản báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ bậc lương của viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp ban.

+ Căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn (*lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong chức danh, được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên và không bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong thời gian giữ bậc lương*) và chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn, hội đồng lương đơn vị ý kiến về việc viên chức, lao động hợp đồng được đề nghị nâng bậc lương có hay không đáp ứng theo quy định.

+ Tiến hành biểu quyết.

Viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn được đề nghị xét nâng bậc lương phải được trên 50% thành viên hội đồng lương đồng ý.

+ Lập danh sách viên chức, lao động hợp đồng đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn và trong chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn.

c. Hội đồng lương đơn vị gửi hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn lên Hội đồng lương TTXVN xem xét (*qua Ban Tổ chức – Cán bộ*).

* Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn gồm:

- + Tờ trình;
- + Biên bản họp hội đồng lương đơn vị;
- + Báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cá nhân trong thời gian giữ bậc lương;
- + Biên bản họp phòng nơi viên chức, lao động hợp đồng làm việc (*không yêu cầu đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp ban*);
- + Danh sách viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn được hội đồng lương thông qua (*theo mẫu số 02*).
- + Bản sao thành tích xuất sắc viên chức và lao động hợp đồng đạt được.

d. Căn cứ kết quả thẩm định của Ban Tổ chức – Cán bộ (*về điều kiện, tiêu chuẩn, tỷ lệ nâng bậc lương*), Hội đồng lương TTXVN biểu quyết danh sách viên chức, lao động hợp đồng của toàn ngành đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn trình Tổng giám đốc phê duyệt.

e. Tổng giám đốc và người đứng đầu đơn vị được phân cấp quản lý nhân sự ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo thẩm quyền theo danh sách đã được Tổng giám đốc phê duyệt.

2. Đối với đơn vị không có phòng

a. Tổ chức họp toàn thể đơn vị (*quy trình thực hiện như điểm a khoản 2 Điều 11*).

b. Tổ chức họp hội đồng lương đơn vị.

– Chủ trì: chủ tịch hội đồng

– Trình tự thực hiện:

+ Xem xét bản báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ bậc lương của viên chức.

+ Căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn (*lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong chức danh, được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên và không bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong thời gian giữ bậc lương*) và chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn, hội đồng lương đơn vị ý kiến về việc viên chức, lao động hợp đồng được đề nghị nâng bậc lương có hay không đáp ứng theo quy định.

+ Tiến hành biểu quyết.

Viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn được đề nghị xét nâng bậc lương phải được trên 50% thành viên hội đồng lương đồng ý.

+ Lập danh sách viên chức, lao động hợp đồng đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn và trong chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn.

c. Hội đồng lương đơn vị gửi hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn lên Hội đồng lương TTXVN xem xét (*qua Ban Tổ chức – Cán bộ*).

Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn gồm:

- + Tờ trình;
- + Biên bản họp hội đồng lương đơn vị;
- + Biên bản họp đơn vị;
- + Báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cá nhân trong thời gian giữ bậc lương;
- + Danh sách viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương được hội đồng lương thông qua (*theo mẫu số 02*);
- + Bản sao thành tích xuất sắc viên chức và lao động hợp đồng đạt được.

d. Căn cứ kết quả thẩm định của Ban Tổ chức – Cán bộ (*về điều kiện, tiêu chuẩn, tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn*), Hội đồng lương TTXVN biểu quyết danh sách viên chức, lao động hợp đồng của toàn ngành đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn trình Tổng giám đốc phê duyệt.

e. Tổng giám đốc và người đứng đầu đơn vị được phân cấp quản lý nhân sự ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo thẩm quyền theo danh sách đã được Tổng giám đốc phê duyệt.

Chương IV **NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VỚI** **VIÊN CHỨC VÀ LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG** **ĐÃ CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU**

Điều 20. Điều kiện, chế độ được hưởng

Viên chức, lao động hợp đồng đã có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Điều 8 Quy chế này, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định tại Điều 7 Quy chế này.

Điều 21. Quyền lựa chọn chế độ khi viên chức, lao động hợp đồng đồng thời thuộc cả hai đối tượng nâng bậc lương trước thời hạn

Trường hợp viên chức, lao động hợp đồng vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn này.

Điều 22. Quy trình thực hiện

1. Ban Tổ chức - Cán bộ rà soát, lập danh sách viên chức, lao động hợp đồng có thông báo nghỉ hưu đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn, sau đó gửi thông báo tới các đơn vị.

2. Viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ bậc lương.

3. Đơn vị tổ chức họp toàn thể phòng nơi viên chức, lao động hợp đồng được xét nâng bậc lương làm việc. Đơn vị không có phòng thì tổ chức họp toàn thể đơn vị.

- Chủ trì: đại diện phụ trách phòng hoặc đại diện phụ trách đơn vị (đối với đơn vị không có phòng)
- Trình tự thực hiện như điểm a khoản 1 Điều 11.

* Quy trình đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đối với phóng viên thường trú trong và ngoài nước đã có thông báo nghỉ hưu được thực hiện tương tự theo hướng dẫn tại khoản này.

4. Tổ chức họp hội đồng lương đơn vị (quy trình thực hiện tương tự như điểm b khoản 1, Điều 11).

5. Đơn vị trình Tổng giám đốc (qua Ban Tổ chức - Cán bộ thẩm định) hồ sơ đề nghị nâng bậc lương, gồm:

- Tờ trình;
- Biên bản họp hội đồng lương đơn vị;
- Báo cáo tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cá nhân trong thời gian giữ bậc lương;
- Biên bản họp phòng nơi viên chức, lao động hợp đồng làm việc (không yêu cầu đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp ban); hoặc biên bản họp toàn thể đơn vị đối với đơn vị không có phòng;
- Danh sách viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương được hội đồng lương thông qua (theo mẫu số 03).

Đối với viên chức làm việc tại các phòng đại diện/chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng, hồ sơ cần có thêm ý kiến nhận xét của Giám đốc Cơ quan khu vực phía Nam hoặc Giám đốc Cơ quan khu vực miền Trung – Tây Nguyên trước khi đơn vị chủ quản tổ chức họp hội đồng lương.

6. Người đứng đầu đơn vị được phân cấp quản lý nhân sự xem xét, phê duyệt và ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo thẩm quyền đối với viên chức, lao động hợp đồng đã có thông báo nghỉ hưu tại đơn vị mình.

7. Ban Tổ chức - Cán bộ thẩm định, trình Tổng giám đốc xem xét, phê duyệt và ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo thẩm quyền đối với viên chức, lao động hợp đồng đã có thông báo nghỉ hưu.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 23. Trách nhiệm của Ban Tổ chức - Cán bộ

1. Hướng dẫn và giám sát thực hiện Quy chế này.
2. Phối hợp với các đơn vị rà soát viên chức, lao động hợp đồng có đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định để xét nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn.
3. Thẩm định hồ sơ của các đơn vị đề nghị nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn trước khi trình Tổng giám đốc phê duyệt và ký quyết định theo thẩm quyền.

Điều 24. Trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị

Tổ chức thực hiện thủ tục nâng bậc lương và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Quy chế này.

Điều 25. Phân cấp đề xuất và phê duyệt, ký quyết định nâng bậc lương thường xuyên và trước thời hạn đối với các phóng viên thường trú trong và ngoài nước

1. Phân cấp đề xuất
 - Ban biên tập tin Trong nước bình xét và đề nghị nâng bậc lương đối với các phóng viên thường trú khu vực phía Bắc.
 - Cơ quan khu vực miền Trung - Tây Nguyên bình xét và đề nghị nâng bậc lương đối với các phóng viên thường trú khu vực miền Trung - Tây Nguyên.
 - Cơ quan khu vực phía Nam bình xét và đề nghị nâng bậc lương đối với các phóng viên thường trú khu vực phía Nam.
 - Ban quản lý và chỉ đạo cơ quan thường trú ngoài nước (*qua Ban Thư ký biên tập và Quan hệ đối ngoại*) bình xét và đề nghị nâng bậc lương đối với các phóng viên thường trú ngoài nước.
2. Phân cấp phê duyệt, ký quyết định
 - Tổng giám đốc phê duyệt hồ sơ và ký quyết định nâng bậc lương thường xuyên và trước thời hạn đối với các trưởng, phó trưởng CQTT và phóng viên thường trú phía Bắc và ngoài nước; các trưởng, phó trưởng CQTT và phóng viên hạng II trở lên tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên và khu vực phía Nam.
 - Các giám đốc cơ quan khu vực miền Trung - Tây Nguyên và khu vực phía Nam phê duyệt hồ sơ đề nghị nâng bậc lương và ký quyết định nâng bậc

lương thường xuyên và trước thời hạn đối với phóng viên hạng III tại khu vực tương ứng (riêng hồ sơ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ do Tổng giám đốc phê duyệt).

Điều 26. Chế độ báo cáo

1. Hằng quý, các đơn vị được phân cấp quản lý nhân sự báo cáo Tổng giám đốc (qua Ban Tổ chức - Cán bộ) kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn theo thẩm quyền.

Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, Ban Tổ chức - Cán bộ tổng hợp, báo cáo Tổng giám đốc.

2. Định kỳ vào quý IV hằng năm, Ban Tổ chức - Cán bộ tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ kết quả thực hiện nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức, lao động hợp đồng; và xếp lương ở chức danh viên chức hạng I (theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 02/VBHN-BNV).

Điều 27. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, hoặc văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau ngày Quy chế này có hiệu lực có những quy định khác với Quy chế này, trong khi Quy chế này chưa được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thì thực hiện theo các quy định mới.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh bằng văn bản về Ban Tổ chức - Cán bộ để hướng dẫn giải quyết hoặc tổng hợp trình Tổng giám đốc xem xét kịp thời sửa đổi, bổ sung. /

TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Việt Trang

PHỤ LỤC
Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn
do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ
(Kèm theo Quyết định số: 1203/QĐ-TTX ngày 16/11/2022 của Tổng giám đốc
ban hành Quy chế nâng bậc lương của TTXVN)

THÀNH TÍCH	Số tháng được NBL trước thời hạn				GHI CHÚ
	12	9	6	3	
I. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng về chính quyền					
1) Được nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp nhà nước (Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng nhà nước, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc).	X				
2) Chiến sĩ thi đua TTXVN	X				
3) Bằng khen của Tổng giám đốc vì thành tích công tác từ 01 năm trở lên (bao gồm thành tích trong phong trào thi đua thường xuyên hằng năm của TTXVN, thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Nhà nước, các bộ, ngành và TTXVN phát động)	X				
4) 02 lần trở lên được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	X				
5) Bằng khen của Tổng giám đốc vì thành tích đột xuất (ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà cá nhân đó phải đảm nhiệm) hoặc thành tích thi đua theo đợt, theo chuyên đề kéo dài dưới 01 năm (đợt thông tin, một sự kiện)			X		
6) Chiến sĩ thi đua cơ sở			X		
7) Bằng khen của các bộ, ngành, ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương			X		
II. Khen thưởng của Đảng					
1) Bằng khen của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương và các ban đảng trung ương					
Bằng khen của ĐU Khối cho đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền	X				
Bằng khen không theo định kỳ của ĐUK, bằng khen của các ban đảng trung ương và tương đương			X		

THÀNH TÍCH	Số tháng được NBL trước thời hạn				GHI CHÚ
	12	9	6	3	
2) Giấy khen của Đảng ủy TTXVN vì thành tích công tác từ 01 năm trở lên					
03 lần trở lên	X				
02 lần		X			
01 lần			X		
III. Khen thưởng của tổ chức chính trị-xã hội và các tổ chức chính trị-xã hội-ngành nghề nghiệp					
1) Bằng khen thành tích công tác từ 01 năm trở lên của Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trung ương (Tổng liên đoàn lao động VN, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội cựu chiến binh VN, Hội nông dân VN) và Hội nhà báo Việt Nam		X			
2) Bằng khen thành tích công tác từ 01 năm trở lên của các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp cấp trung ương trừ Hội nhà báo Việt Nam (Hội nghệ sĩ nhiếp ảnh VN, Hội nhà văn VN, Hội luật gia Việt Nam...)			X		
3) Bằng khen của Công đoàn viên chức Việt Nam, Đoàn thanh niên Khối các cơ quan Trung ương			X		
4) Giấy khen của Công đoàn TTXVN vì thành tích công tác từ 01 năm trở lên					
03 lần	X				
02 lần			X		
01 lần				X	
5) Giấy khen của Liên chi hội nhà báo TTXVN cho hội viên xuất sắc của năm					
03 lần	X				
02 lần			X		
01 lần				X	
6) Giấy khen của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TTXVN vì thành tích công tác từ 01 năm trở lên					
03 lần	X				
02 lần			X		
01 lần				X	
7) Giấy khen của Hội cựu chiến binh TTXVN vì thành tích công tác từ 01 năm trở lên					
03 lần		X			
02 lần			X		
01 lần				X	

THÀNH TÍCH	Số tháng được NBL trước thời hạn				GHI CHÚ
	12	9	6	3	
IV. Các giải báo chí					
1) Các giải báo chí quốc tế cho tác giả, nhóm tác giả được TTXVN cử hoặc đồng ý cho tham dự					
<i>Giải C hoặc tương đương trở lên cho cá nhân</i>	X				
<i>Giải khuyến khích hoặc tương đương cho cá nhân</i>		X			
<i>Giải C hoặc tương đương trở lên cho nhóm tác giả</i>	X				
<i>Giải khuyến khích hoặc tương đương cho nhóm tác giả</i>		X			
2) Giải báo chí quốc gia					
<i>Giải A cá nhân</i>	X				
<i>Giải B cá nhân</i>		X			
<i>Giải C cá nhân</i>			X		
<i>Giải khuyến khích cá nhân</i>				X	
<i>Giải A cho nhóm tác giả</i>	X				
<i>Giải B cho nhóm tác giả</i>		X			
<i>Giải C cho nhóm tác giả</i>			X		
<i>Giải khuyến khích cho nhóm tác giả</i>				X	
3) Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng mang tên “Búa liềm vàng”					
<i>Giải đặc biệt, Giải A cá nhân</i>	X				
<i>Giải B cá nhân</i>		X			
<i>Giải C cá nhân</i>			X		
<i>Giải khuyến khích cá nhân</i>				X	
<i>Giải đặc biệt, Giải A cho nhóm tác giả</i>	X				
<i>Giải B cho nhóm tác giả</i>		X			
<i>Giải C cho nhóm tác giả</i>			X		
<i>Giải khuyến khích cho nhóm tác giả</i>				X	
4) Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại					
<i>Giải nhất cá nhân</i>	X				
<i>Giải nhì cá nhân</i>		X			
<i>Giải ba cá nhân</i>			X		
<i>Giải khuyến khích cá nhân</i>				X	
<i>Giải nhất cho nhóm tác giả</i>	X				
<i>Giải nhì cho nhóm tác giả</i>		X			
<i>Giải ba cho nhóm tác giả</i>			X		
<i>Giải khuyến khích cho nhóm tác giả</i>				X	

THÀNH TÍCH	Số tháng được NBL trước thời hạn				GHI CHÚ
	12	9	6	3	
5) Các giải báo chí toàn quốc khác (Giải báo chí toàn quốc về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ...)					
Giải đặc biệt, Giải A hoặc tương đương cho cá nhân	X				
Giải B hoặc tương đương cho cá nhân		X			
Giải C hoặc tương đương cho cá nhân			X		
Giải khuyến khích hoặc tương đương cho cá nhân				X	
Giải đặc biệt, Giải A hoặc tương đương cho nhóm tác giả	X				
Giải B hoặc tương đương cho nhóm tác giả		X			
Giải C hoặc tương đương cho nhóm tác giả			X		
6) Giải báo chí TTXVN					
Giải A cá nhân	X				
Giải B cá nhân		X			
Giải C cá nhân			X		
Giải khuyến khích cá nhân				X	
Giải A cho nhóm tác giả	X				
Giải B cho nhóm tác giả		X			
Giải C cho nhóm tác giả			X		
7) Giải ảnh báo chí “Khoảnh khắc vàng”					
Giải thưởng lớn cá nhân		X			
Giải nhất cá nhân		X			
Giải nhì cá nhân			X		
Giải ba cá nhân				X	
Giải thưởng lớn cho nhóm tác giả		X			
Giải nhất cho nhóm tác giả		X			
Giải nhì cho nhóm tác giả			X		
Giải ba cho nhóm tác giả				X	

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG THUỶ XUYÊN QUỶ...../20....
(Kèm theo Tờ trình số...../TT- viết tắt tên đơn vị, ngày tháng năm.....)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Chức danh nghề nghiệp (mã số)	Bậc cũ (hệ số cũ) và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm bắt đầu giữ bậc cũ	Bậc mới (hệ số mới) và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm bắt đầu hưởng bậc mới	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	ông Nguyễn Văn A	Trưởng phòng..... (tên phòng)		kỹ sư hạng II (mã số V.05.02.06)	bậc 6 (hệ số 6,10)	01/04/2019	bậc 7 (hệ số 6,44)	01/04/2022	
2	ông Nguyễn Văn B	Phó trưởng phòng..... (tên phòng)		phóng viên hạng III (mã số V.11.02.06)	bậc 9 (hệ số 4,98) và phụ cấp thâm niên vượt khung 6%	01/06/2021	bậc 9 (hệ số 4,98) và phụ cấp thâm niên vượt khung 7%	01/06/2022	
3									
4									
5									
6									

* Danh sách bao gồm viên chức, lao động hợp đồng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nâng bậc lương thường xuyên: có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong chức danh, được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên và không bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong thời gian giữ bậc lương.

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN
DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 202.....
(Kèm theo Tờ trình số...../TT- viết tắt tên đơn vị, ngày tháng năm.....)

Sst	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Chức danh nghề nghiệp (mã số)	Bậc cũ (hệ số cũ)	Thời điểm bắt đầu giữ bậc cũ	Thành tích	Số tháng NBL sớm	Bậc mới (hệ số mới)	Thời điểm hưởng bậc mới	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Ông Nguyễn Văn A	Trưởng phòng..... (ghi tên phòng đầy đủ)		kỹ sư hạng II (mã số V.05.02.06)	bậc 6 (hệ số 6,10)	01/04/2019	Chiến sĩ thi đua TTXVN năm 2020; Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm 2019, 2020, 2021	12	bậc 7 (hệ số 6,44)	01/04/2021	
2											
3											
4											

- Tổng số viên chức và lao động hợp đồng của đơn vị:
- Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị:
- * Danh sách bao gồm viên chức, lao động hợp đồng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn: lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, có đủ điều kiện thời gian giữ bậc chức danh, được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên và không bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong thời gian giữ bậc lương; và xếp theo thứ tự ưu tiên.

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN KHI CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU
(Kèm theo Tờ trình số/TT- viết tắt tên đơn vị, ngày tháng năm.....)

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Đơn vị	Chức danh nghề nghiệp (mã số)	Bậc cũ (hệ số cũ)	Thời điểm bắt đầu giữ bậc cũ	Thời điểm thông báo nghỉ hưu	Tháng nghỉ hưu	Số tháng NBL sớm	Bậc mới (hệ số mới)	Thời điểm bắt đầu hưởng bậc mới	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Bà Nguyễn Thị B	03/03/1967	Trưởng phòng..... (ghi tên phòng đây đủ)		Kỹ sư hạng II (mã số V.05.02.06)	bậc 7 (hệ số 6,44)	01/09/2021	01/06/2022	01/12/2022	12 tháng	bậc 8 (hệ số 6,78)	01/09/2023	
2													
3													
4													
5													

* Danh sách viên chức, lao động hợp đồng đã có thông báo nghỉ hưu, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong chức danh, trong thời gian giữ bậc được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên và không bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên, kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu (theo quy định của pháp luật hiện hành là thông báo trước 06 tháng) đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng.

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

